

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quốc Tú

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Ngọc Loan

2. Bà Trần Xuân Đạm

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 190/2019/TLST – DS ngày 02 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn T, sinh năm: 1954

Địa chỉ: Ấp 3, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Bà Bùi Thị Kim T, sinh năm: 1971

Địa chỉ: Ấp 2, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Bùi Thị Kim T trả cho ông Nguyễn T số tiền 31.658.353đ (Ba mươi một triệu sáu trăm năm mươi tám nghìn ba trăm năm mươi ba đồng) trong đó 27.595.000đ (Hai mươi bảy triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng) là tiền gốc và 4.063.353đ (Bốn triệu không trăm sáu mươi ba nghìn ba trăm năm mươi ba đồng) là tiền lãi.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà T tự nguyện chịu 1.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Ông T tự nguyện chịu 582.000đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 07/01/2020 cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện Lộc Ninh
- Các đương sự.
- THA DS huyện Lộc Ninh
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quốc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Đạm Phan Thị Ngọc Loan

Bùi Quốc Tú

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số: 32/2017/QĐST-DS
2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lộc Ninh, ngày 07 tháng 9 năm

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Thành Hải

2/ Bà Trần Xuân Đạm

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2016/TLST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2016

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ Phần Đầu Tư TC Bình Phước

Đại diện theo pháp luật: Ông Đào Xuân Thành – Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ công ty: Số 730, Quốc lộ 14, Khu phố Phú Cường, Phường Tân Phú, Thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Công ty TNHH MTV Trí Dũng (Nay là Công ty TNHH Cao su Lộc An)
(cũng là người có yêu cầu phản tố)

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Mừng – Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ công ty: Ấp 54, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Cao Su Lộc An: Bà Nguyễn Lan Ngọc

Địa chỉ: Tổ 7, Khu phố Ninh Thuận, Thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, Bình Phước

Đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Cao Su Lộc An: ông Phạm Văn Thanh

HKTT: Số 70, Đường Nguyễn Thế Truyện, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Ấp 54, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tại phiên tòa, đại diện theo pháp luật của nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu công ty TNHH Cao su Lộc An trả số tiền gốc là 3.200.000.000đ (*Ba tỷ hai trăm triệu đồng*) và không yêu cầu tiền lãi.

Công ty TNHH Cao su Lộc An đồng ý trả cho công ty cổ phần đầu tư TC Bình Phước số tiền 3.200.000.000đ (*Ba tỷ hai trăm triệu đồng*).

Các đương sự thống nhất thỏa thuận phương thức và thời hạn trả nợ như sau:

Thời hạn trả nợ là 15 tháng tính từ ngày 07/10/2017 và cách thức trả nợ là trả vào ngày 07 hàng tháng trong đó ngày 07/10/2017 trả 300.000.000đ (*Ba trăm triệu đồng*), ngày 07/12/2017 trả 300.000.000đ (*Ba trăm triệu đồng*), những ngày 07 hàng tháng tiếp theo công ty TNHH Cao su Lộc An phải trả số tiền là 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*) cho đến khi trả hết số tiền nợ.

Trong trường hợp công ty TNHH Cao su Lộc An không trả đúng theo như thỏa thuận như đã nêu trên thì công ty cổ phần đầu tư TC Bình Phước có quyền yêu cầu công ty TNHH Cao su Lộc An trả một lần với số tiền còn nợ lại.

Đối với yêu cầu phản tố của công ty TNHH Cao su Lộc An, đại diện theo pháp luật của nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của bị đơn thống nhất thỏa thuận không yêu cầu HĐXX giải quyết.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi theo lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí DSST: Công ty TNHH Cao su Lộc An chịu 96.000.000đ tiền án phí DSST. Công ty cổ phần đầu tư TC Bình Phước không phải chịu án phí DSST.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả cho công ty cổ phần đầu tư TC Bình Phước số tiền tạm ứng án phí DSST mà công ty cổ phần đầu tư TC Bình Phước đã nộp là 17.300.000đ theo biên lai thu số 0014755 ngày 13/7/2017 và 50.000.000đ theo biên lai thu số 0014215 ngày 02/8/2016. Trả lại cho công ty TNHH Cao su Lộc An số tiền tạm ứng án phí DSST mà công ty TNHH Cao su Lộc An đã nộp là 11.390.000đ theo biên lai thu số 0014585 ngày 18/4/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 09/2017/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lộc Ninh, ngày 17 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH-TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hoài Nam**
- Các hội thẩm nhân dân:
 - 1/ Ông **Lê Văn Nhân**
 - 2/ Ông **Võ Đức Thọ**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2017

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Doãn Tôn**, sinh năm: 1944

Bà **Nguyễn Thị Quy**, sinh năm: 1949

Cùng địa chỉ: Ấp Thạnh Cường, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Nơi ở hiện nay: Ấp Thạnh Biên, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Bi đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh Cúc**, sinh năm: 1962

Ông **Nguyễn Đức Chiến**, sinh năm: 1958

Đại diện theo ủy quyền của ông Chiến: bà **Nguyễn Thị Thanh Cúc**

Cùng địa chỉ: Ấp Thạnh Cường, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Nơi ở hiện nay: Ấp Thạnh Phú, xã Lộc Thạnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thanh Cúc và ông Nguyễn Đức Chiến đồng ý liên đới trả cho ông Lê Doãn Tôn, bà Nguyễn Thị Quy số tiền 290.300.000đ (Hai trăm chín mươi triệu ba trăm nghìn đồng)

Phương thức và thời hạn trả nợ: Các đương sự thống nhất thỏa thuận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi theo lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí Bà Nguyễn Thị Thanh Cúc cùng ông Nguyễn Đức Chiến liên đới chịu 14.515.000đ là tiền án phí án sơ thẩm.

Ông Lê Doãn Tôn, bà Nguyễn Thị Quy không phải chịu án phí án sơ thẩm. Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả cho ông Tôn, bà Quy số tiền 3.628.875đ tiền tạm ứng án phí án sơ thẩm theo biên lai thu số 0014452 ngày 09 tháng 01 năm 2017.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện Lộc Ninh
- Các đương sự.
- THA DS huyện Lộc Ninh
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Hoài Nam

Bà Nguyễn Thị Thanh Cúc và ông Nguyễn Đức Chiến đồng ý liên đới trả cho ông Lê Doãn Tôn, bà Nguyễn Thị Quy số tiền 290.300.000đ (Hai trăm chín mươi triệu ba trăm nghìn đồng)

Phương thức và thời hạn trả nợ: Các đương sự thống nhất thỏa thuận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi theo lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí Bà Nguyễn Thị Thanh Cúc cùng ông Nguyễn Đức Chiên liên đới chịu 14.515.000đ là tiền án phí id ân sự sơ thẩm.

Ông Lê Doãn Tôn, bà Nguyễn Thị Quy không phải chịu án phí id ân sự sơ thẩm. Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả cho ông Tôn, bà Quy số tiền 3.628.875đ tiền tạm ứng án phí id ân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0014452 ngày 09 tháng 01 năm 2017.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

TOÀ ÁN ND TỈNH BÌNH PHƯỚC
TOÀ ÁN ND HUYỆN LỘC NINH
Số: 35/2016/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Lộc Ninh, ngày 23 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH-TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hoài Nam**

- Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Thành**

Ông **Bùi Quang Phú**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Thanh Kỳ** – Kiểm sát viên

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Anh Hùng** - Cán bộ tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh.

Ngày 23 tháng 12 năm 2016 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh - tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2016/TLST – DS ngày 11 tháng 10 năm 2016 về “**Kiện đòi tài sản**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2016/QĐXX-DS ngày 01 tháng 12 năm 2016 giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Ông **Nguyễn Tiến Mạnh**, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Ấp Vẻ Vang, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Bị đơn : Ông **Phan Nhật Tùng**, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Ấp Hiệp Tâm A, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Bùi Văn Hợp Nam**, sinh năm: 2002

* Người đại diện theo pháp luật của ông Nam: Ông **Bùi Văn Chương**

Cùng địa chỉ: Ấp Vẻ Vang, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2/ Ông **Nguyễn Văn Tiến**, sinh năm: 2001

* Người đại diện theo pháp luật của ông Tiến: Ông **Nguyễn Tiến Mạnh**

Cùng địa chỉ: Ấp Vẻ Vang, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa ngày 23/12/2016 các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Sự thỏa thuận giữa các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Căn cứ biên bản Nghị án ngày 23/12/2016 của Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh – Bình Phước.

Căn cứ vào các điều 213, điều 235 và điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa ngày 23/12/2016

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn : Ông **Nguyễn Tiến Mạnh**, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Ấp Vê Vang, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Ông **Phan Nhật Tùng**, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Ấp Hiệp Tâm A, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Bùi Văn Hợp Nam**, sinh năm: 2002

* Người đại diện theo pháp luật của ông Nam: Ông **Bùi Văn Chương**

Cùng địa chỉ: Ấp Vê Vang, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2/ Ông **Nguyễn Văn Tiến**, sinh năm: 2001

* Người đại diện theo pháp luật của ông Tiến: Ông **Nguyễn Tiến Mạnh**

Cùng địa chỉ: Ấp Vê Vang, xã Lộc Phú, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Nhật Tùng đồng ý trả cho ông Nguyễn Tiến Mạnh số tiền 3.800.000đ (Ba Triệu tám trăm nghìn đồng)

Kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật và khi có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí Ông Phan Nhật Tùng đồng ý chịu số tiền 200.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Tiến Mạnh không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả cho ông Mạnh số tiền 200.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0014286, ngày 11 tháng 10 năm 2016.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện Lộc Ninh
- Các đương sự.
- THA DS huyện Lộc Ninh
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Hoài Nam

